

Số: 34/2013/QĐ-UBND

Tiền Giang, ngày 25 tháng 7 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quy chế đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Tiền Giang ban hành kèm theo Quyết định số 21/2010/QĐ-UBND ngày 25/11/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

Căn cứ Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 4 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 216/2005/QĐ-TTg ngày 31 tháng 5 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Căn cứ Thông tư số 48/2012/TT-BTC ngày 16 tháng 3 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định giá khởi điểm và chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 235/TTr-STP ngày 20 tháng 5 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quy chế đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Tiền Giang, ban hành kèm theo Quyết định số 21/2010/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh, như sau:

1. Sửa đổi điểm c khoản 2 Điều 1 như sau:

“c) Các tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp; Hội đồng bán đấu giá tài sản nhà nước trong trường hợp đặc biệt theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản (gọi tắt là Nghị định số 17/2010/NĐ-CP);”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 như sau:

“Điều 6. Xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất

Việc xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện theo quy định của Nghị định số 17/2010/NĐ-CP và Thông tư số 48/2012/TT-BTC 16/3/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định giá khởi điểm và chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất.”

3. Bỏ nội dung quy định về việc lấy ý kiến các sở, ngành, cơ quan liên quan về dự thảo phương án đấu giá quyền sử dụng đất tại các điều: Điều 7, Điều 19, Điều 20, Điều 21, Điều 22, Điều 24.

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

“Điều 12. Xem xét, phê duyệt kết quả đấu giá

1. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày đấu giá, tổ chức bán đấu giá hoặc Hội đồng bán đấu giá tài sản trong trường hợp đặc biệt gửi văn bản về kết quả đấu giá (kèm theo biên bản đấu giá) đến cơ quan quản lý quyền sử dụng đất.

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được biên bản đấu giá và văn bản về kết quả đấu giá của tổ chức bán đấu giá hoặc Hội đồng bán đấu giá tài sản trong trường hợp đặc biệt, cơ quan quản lý quyền sử dụng đất có văn bản trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả đấu giá.

2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan quản lý quyền sử dụng đất trình, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả đấu giá. Nội dung phê duyệt kết quả đấu giá gồm:

a) Họ và tên, địa chỉ, số Chứng minh nhân dân của người trúng đấu giá hoặc giấy tờ hợp pháp khác thay thế (ghi rõ tên của tổ chức, cá nhân, số tài khoản);

b) Vị trí thửa đất;

c) Diện tích đất, loại đất;

d) Giá trúng đấu giá;

đ) Tổng số tiền phải nộp vào ngân sách nhà nước và phương thức nộp;

e) Trách nhiệm và nghĩa vụ của các bên;

g) Các nội dung cần thiết khác.”

5. Sửa đổi Điều 13 như sau:

“Điều 13. Nộp tiền thu được từ đấu giá quyền sử dụng đất

Người trúng đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc thuê đất có trách nhiệm nộp tiền trúng đấu giá vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.”

6. Sửa đổi Điều 14 như sau:

“Điều 14. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người trúng đấu giá

Căn cứ vào quyết định phê duyệt kết quả đấu giá của Ủy ban nhân dân tỉnh, văn bản xác nhận người trúng đấu giá đã nộp đủ tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất theo quy định, trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính khu đất đấu giá, cơ quan Tài nguyên và Môi trường theo thẩm quyền trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật đất đai hiện hành; phối hợp với cơ quan quản lý quyền sử dụng đất, chính quyền cơ sở và các cơ quan có liên quan bàn giao đất trên thực địa cho người trúng đấu giá và lập hồ sơ địa chính theo quy định của pháp luật.”

7. Sửa đổi, bổ sung Điều 17 như sau:

Điều 17. Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Phê duyệt phương án đấu giá từng phiên đấu giá.

2. Thành lập Hội đồng định giá quyền sử dụng đất hoặc giao cho Sở Tài chính thuê tổ chức có đủ điều kiện hoạt động thẩm định giá để xác định giá đất. Quyết định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất.

3. Phê duyệt kết quả đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định.

4. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người trúng đấu giá theo thẩm quyền.

5. Chỉ đạo thực hiện công tác đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

6. Chỉ đạo việc giao đất, cho thuê đất, hoàn thành hồ sơ về đất cho người trúng đấu giá.

7. Chỉ đạo kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm về đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

8. Định kỳ báo cáo về tổ chức và hoạt động đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Tiền Giang về Bộ Tư pháp và Bộ Tài chính để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.”

8. Sửa đổi, bổ sung Điều 19 như sau:

“Điều 19. Sở Tài chính

1. Thực hiện đúng các quy định của Thông tư số 48/2012/TT-BTC ngày 16/3/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định giá khởi điểm và chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất.

2. Cung cấp cho cơ quan quản lý quyền sử dụng đất các văn bản, thông tin về xác định giá đất, giá khởi điểm đấu giá và các thông tin có liên quan để cơ quan quản lý quyền sử dụng đất xây dựng phương án đấu giá quyền sử dụng đất.

3. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thu, nộp tiền trúng đấu giá vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

4. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra việc thực hiện cơ chế tài chính trong hoạt động đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Tiền Giang theo quy định của pháp luật.”

9. Sửa đổi, bổ sung Điều 20 như sau:

“Điều 20. Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất và Đầu tư xây dựng hạ tầng tỉnh Tiền Giang và các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện lập và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt danh mục quỹ đất cần đấu giá.

2. Phối hợp với các sở, ngành, cơ quan liên quan xác định điều kiện đất đề nghị đấu giá để trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đấu giá đất đối với từng trường hợp cụ thể.

3. Cung cấp văn bản, thông tin về vị trí, diện tích đất đấu giá và thông tin khác có liên quan để cơ quan quản lý quyền sử dụng đất xây dựng phương án đấu giá quyền sử dụng đất.

4. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người trúng đấu giá theo thẩm quyền.

5. Phối hợp với Trung tâm phát triển quỹ đất và Đầu tư xây dựng hạ tầng tỉnh Tiền Giang và các cơ quan, tổ chức có liên quan lập hồ sơ đất trúng đấu giá, bàn giao đất trên thực địa, giao hồ sơ về đất và các giấy tờ khác có liên quan (nếu có) cho người trúng đấu giá theo quyết định phê duyệt kết quả đấu giá của Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Hướng dẫn Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thành phố Mỹ Tho, thị xã Gò Công thực hiện công tác có liên quan đến đấu giá quyền sử dụng đất ở địa phương và hoàn thành hồ sơ về đất đai theo quy định của pháp luật.

7. Hướng dẫn, kiểm tra chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án đảm bảo đúng quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt.”

10. Sửa đổi Điều 22 như sau:

“Điều 22. Sở Xây dựng

Hướng dẫn, kiểm tra chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án, đảm bảo theo đúng quy hoạch xây dựng được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.”

11. Sửa đổi Điều 24 như sau:

“Điều 24. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Mỹ Tho, thị xã Gò Công

1. Rà soát, lập danh mục quỹ đất thuộc thẩm quyền quản lý cần đấu giá, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm tra, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét.

2. Xây dựng phương án đấu giá quyền sử dụng đất thuộc thẩm quyền quản lý, kèm theo các văn bản, thông tin có liên quan về đất đấu giá, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất.

3. Tham dự các cuộc đấu giá quyền sử dụng đất thuộc thẩm quyền quản lý.

4. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người trúng đấu giá theo thẩm quyền.

5. Quản lý và sử dụng vốn thu được từ kết quả đấu giá quyền sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước và pháp luật về ngân sách nhà nước.

6. Hướng dẫn, kiểm tra chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án, đảm bảo theo đúng quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

7. Báo cáo kết quả đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn định kỳ hoặc đột xuất theo quy định.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Giám đốc Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất và đầu tư xây dựng hạ tầng tỉnh Tiền Giang, thủ trưởng các sở, ngành có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Mỹ Tho, thị xã Gò Công tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

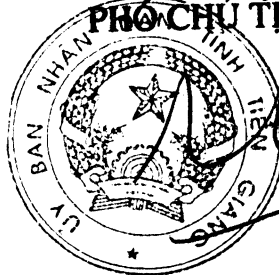
Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, Trung tâm Phát triển quỹ đất và đầu tư xây dựng hạ tầng tỉnh Tiền Giang, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Mỹ Tho, thị xã Gò Công và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: *ff*

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp; Bộ Tài chính;
- Đoàn ĐBQH tỉnh TG;
- TT.TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các Phó CT UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh, Website tỉnh;
- Lưu: VT. *57*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH *LS*

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Hương